TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 3- ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **68**/2025/HS-ST
Ngày: 26/8/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Quỳnh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Huỳnh Bình

Ông Nguyễn Ngọc Anh.

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Lê Đình Vạn.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Đồng Nai tham gia phiên tòa:* Ông Nguyễn Tất Bắc - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 8 năm 2025, tại tại Điểm cầu trung tâm: Hội trường Tòa án nhân dân khu vực 3- Đồng Nai; Điểm cầu thành phần: Phân trại tạm giam khu vực T xét xử công khai theo hình thức trực tuyến vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 27/2025/TLST-HS ngày 07 tháng 8 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 57/2025/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 8 năm 2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lê Quý B; Giới tính: Nam; Sinh ngày 15/11/1987, tại tỉnh Đồng Nai; Nơi cư trú: Tổ A, ấp C, xã T, tỉnh Đồng Nai; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 09/12.

Họ tên cha: Lê Quý H - sinh năm 1951, còn sống.

Họ tên mẹ: Nguyễn Thị D - sinh năm 1957, còn sống.

Vợ, con: C sống như vợ chồng với chị Lương Thị Thúy H1, sinh năm 2002 và có 02 con, con lớn sinh năm 2019, con nhỏ sinh năm 2020.

Tiền án:

- Ngày 21/4/2007, bị Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu xử phạt 09 tháng tù về tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản" theo bản án số: 27/2027/HSST. Ngày 05/01/2008, được cấp giấy chứng nhận chấp hành xong hình phạt tù. Ngày 12/8/2020 bị cáo mới nộp án phí.

- Ngày 24/9/2020, bị Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu xử phạt 02 (hai) năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", theo bản án số 81/2020/HSST. Thời hạn tù tính từ ngày đi chấp hành án;

- Ngày 26/11/2020, bị Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu xử phạt 02 (hai) năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo bản án số: 99/2020/HSST. Tổng hợp hình phạt 02 (hai) năm tù với Bản án số 81/2020/HSST ngày 24/9/2024 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung 04 (bốn) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 16/8/2020. Ngày 03/02/2024, được cấp giấy chứng nhận chấp hành xong hình phạt tù.

Tiền sự: Không.

Bị bắt quả tang ngày 13/12/2024. Hiện bị cáo đang tạm giam tại Trại giam S - Công an tỉnh Đ - Phân trại tạm giam khu vực V.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Quý B là đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy và đã có tiền án về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Tháng 02/2024, sau khi chấp hành án xong, B về sinh sống tại ấp C, xã V, huyện V (N là xã T), tỉnh Đồng Nai. Thông qua người bạn tên C1 (không rõ họ), B biết đối tượng L (không rõ họ) và đối tượng H2 (không rõ họ) cùng sinh sống tại xã B, huyện T, nay là xã B, tỉnh Đồng Nai bán ma tuý đá nên Bình thường mua ma tuý của L và H2 về chia nhỏ sử dụng và bán cho các đối tượng nghiện kiếm lời, cụ thể như sau:

+ Lần thứ nhất: Ngày 09/12/2024, B mua của L 200.000 đồng được 01 bịch ma tuý đá và đem về nhà lấy 01 phần sử dụng, phần ma tuý còn lại giấu trong phòng ngủ để bán kiếm lời. Khoảng 22 giờ cùng ngày, Dương Hoàng T - sinh năm 1988 ngụ khu phố G, thị trấn V, huyện V (Nay là xã T), tỉnh Đồng Nai điều khiển xe mô tô (không nhớ biển số) đến nhà B mua 200.000 đồng ma túy đá, B lấy phần ma tuý còn lại mua của L trước đó đựng trong 01 bịch nilon giao cho T và nhận 200.000 đồng.

+ Lần thứ hai: Ngày 11/12/2024, B tiếp tục mua của L 200.000 đồng được 01 bịch ma tuý đá đem về nhà sử dụng 01 phần, phần ma tuý còn lại B giấu trong phòng ngủ. Khoảng 21 giờ cùng ngày, Dương Hoàng T điều khiển xe mô tô (không nhớ biển số) đến nhà B mua 200.000 đồng ma túy đá, B đưa cho T phần ma tuý còn lại mua của L trước đó đựng trong 01 bịch nilon và nhận 200.000 đồng.

+ Lần thứ ba: Khoảng 06 giờ, ngày 12/12/2024, C1 điều khiển xe mô tô hiệu Sirius (không rõ biển số) chở B đến gặp H2 mua 1.000.000 đồng ma túy. H2 đồng ý nhận tiền và giao cho B 02 gói ma túy (không xác định trọng lượng) sau đó C1 chở B về nhà B tại ấp C xã V, huyện V (N là xã T), tỉnh Đồng Nai. Đến khoảng 09 giờ cùng ngày, B lấy 01 phần nhỏ ma túy mua được đổ vào bộ dụng cụ và sử dụng một mình, phần ma túy còn lại B cất giấu trong nhà mục đích bán lại cho các đối tượng nghiện kiếm lời.

Khoảng 16 giờ 05 phút ngày 13/12/2024, Công an huyện V phối hợp Công an xã V kiểm tra hành chính nhà B phát hiện thu giữ 02 bịch nilon bên trong chứa tinh thể màu trắng, B khai là ma túy mua của H2 mục đích chia nhỏ

để bán lại kiếm lời. Lực lượng Công an đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra giải quyết theo quy định pháp luật.

+ Tang vật thu giữ: 02 túi nilon chứa tinh thể màu trắng thu giữ tại phía dưới bên trái cửa chính ra vào phòng khách và phía sau bồn rửa chén (đã niêm phong); 01 ống thủy tinh bị bể trên thành ống có bám dính chất rắn màu trắng; 01 chai nhựa; 01 đoạn ống hút nhựa; 04 hộp quẹt ga; 03 điện thoại di động không sử dụng vào mục đích phạm tội gồm: 01 điện thoại di động Nokia 230, 01 điện thoại di động Samsung, 01 điện thoại di động Oppo.

Tại Kết luận giám định số 2587/KL-KTHS ngày 20/12/2024 của Giám định viên Phòng K Công an tỉnh Đ kết luận:

- Mẫu tinh thể màu trắng (ký hiệu M1) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, khối lượng 0,6910 gam, loại Methamphetamine;

- Mẫu tinh thể màu trắng (ký hiệu M2) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, khối lượng 0,2685 gam loại Methamphetamine.

H3 lại toàn bộ đối tượng còn lại sau giám định trong niêm phong số 2587/KL-KTHS.

+ Xử lý vật chứng: Đề nghị Tòa án nhân dân khu vực 3 - Đồng Nai căn cứ Điều 47, 48 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên:

Tịch thu tiêu hủy đối tượng còn lại sau giám định trong niêm phong số 2587/KL-KTHS; 01 ống thủy tinh bị bể; 01 chai nhựa; 01 đoạn ống hút nhựa; 04 hộp quẹt ga.

Giao trả 03 điện thoại di động gồm: 01 điện thoại di động Nokia 230, 01 điện thoại di động Samsung, 01 điện thoại di động Oppo cho Lê Quý B.

Buộc Lê Quý B giao nộp 400.000 đồng tiền bán trái phép chất ma túy sung vào ngân sách nhà nước.

Tại Cáo trạng số: 22/CT-VKSKV3 ngày 06/8/2025, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3- Đồng Nai đã truy tố bị cáo Lê Quý B về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b, q khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Đồng Nai giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Lê Quý B về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Căn cứ điểm b, q khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017): Xử phạt bị cáo Lê Quý B mức án từ 08 (tám) năm đến 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù.

- Căn cứ Điều 47 và Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Đề nghị Tòa án nhân dân khu vực 3 - Đồng Nai tuyên:

Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định trong niêm phong số 2587/KL-KTHS ngày 20/12/2024 của Phòng K Công an tỉnh Đ; 01 ống thủy tinh bị bể; 01 chai nhựa; 01 đoạn ống hút nhựa; 04 hộp quẹt ga.

Giao trả 03 điện thoại di động gồm: 01 điện thoại di động Nokia 230, 01 điện thoại di động Samsung, 01 điện thoại di động Oppo cho Lê Quý B.

Buộc Lê Quý B giao nộp 400.000 đồng tiền bán trái phép chất ma túy sung vào ngân sách nhà nước.

-Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

-Lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu (nay là Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3- Đồng Nai), Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục; các văn bản tố tụng được tống đạt đầy đủ và hợp lệ. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là đúng quy định của pháp luật.

[2] Tội danh và hình phạt:

Tại phiên tòa, bị cáo Lê Quý B khai nhận:

- Vào các ngày 09/12/2024 và 11/12/2024, tại tổ A, ấp C, xã V, huyện V (nay là xã T, tỉnh Đồng Nai), Lê Quý B 02 lần bán trái phép chất ma túy loại Methamphetamine cho Dương Hoàng T, mỗi lần 01 bịch với giá 200.000 đồng.

- Khoảng 16 giờ 05 phút, ngày 13/12/2024, tại tổ A, ấp C, xã V, huyện V (nay là xã T, tỉnh Đồng Nai), Lê Quý B tàng trữ trái phép 02 bịch ma túy có tổng khối lượng 0,9595 gam loại Methamphetamine mục đích bán lại kiếm lời.

Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Lê Quý B đã phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" quy định tại khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy và là một trong những nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm cũng như các tệ nạn xã hội khác. Bản thân bị cáo biết rõ việc mua bán trái phép chất ma túy pháp luật nghiêm cấm, nhưng để có ma túy sử dụng và để có tiền tiêu xài bị cáo đã bất chấp quy định của pháp luật. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo một mức án nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm răn đe, cải tạo giáo dục và phòng ngừa chung. Bị cáo có 03 tiền án trong đó có 02 tiền án về mua túy nhưng không coi đó là bài học để rèn luyện tu dưỡng bản thân mà vẫn tiếp tục phạm tội chứng tỏ bị cáo rất xem thường pháp luật. Do đó, Hội đồng xét xử cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn mới có tính răn đe đối với bị cáo.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.
- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Hiện nay bị cáo đang chăm sóc cha mẹ già yếu và nuôi hai con nhỏ, gia đình khó khăn đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Từ những nhận định trên, căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm, hậu quả của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như yêu cầu của việc đấu tranh phòng chống tội phạm, Hội đồng xét xử cân nhắc khi lượng hình để đưa ra một bản án đúng người, đúng tội và đúng pháp luật để đảm bảo sự nghiêm minh, khoan hồng của phát luật và giáo dục, răn đe phòng ngừa chung.

[3] Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 và Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định trong niêm phong số 2587/KL- KTHS ngày 20/12/2024 của Phòng K Công an tỉnh Đ; 01 ống thủy tinh bị bể; 01 chai nhựa; 01 đoạn ống hút nhựa; 04 hộp quẹt ga.

Giao trả 03 điện thoại di động gồm: 01 điện thoại di động Nokia 230, 01 điện thoại di động Samsung, 01 điện thoại di động Oppo cho Lê Quý B.

Buộc Lê Quý B giao nộp 400.000 đồng tiền bán trái phép chất ma túy vào ngân sách nhà nước.

[4] Về vấn đề khác:

Đối với Dương Hoàng T có hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý, Công an tỉnh Đ đã xử phạt vi phạm hành chính hình thức phạt tiền là phù hợp.

Đối với người tên C1, L, H2 có liên quan đến vụ án hiện chưa xác định được, yêu cầu Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đ tiếp tục xác minh, xử lý theo quy định.

[5] Nhận định của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Đồng Nai phù hợp với các chứng cứ tài liệu có trong hồ sơ vụ án và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, nên chấp nhận.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1.Tội danh và hình phạt:

Căn cứ điểm b, q khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2, Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Tuyên bố: Bị cáo Lê Quý B phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy"

Xử phạt bị cáo Lê Quý B: 08 (tám) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày bắt quả tang ngày 13/12/2024.

2.*Về vật chứng*: Căn cứ Điều 47 và Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định trong niêm phong số 2587/KL- KTHS ngày 20/12/2024 của Phòng K Công an tỉnh Đ; 01 ống thủy tinh bị bể; 01 chai nhựa; 01 đoạn ống hút nhựa; 04 hộp quẹt ga;

Giao trả 03 điện thoại di động gồm: 01 điện thoại di động Nokia 230, 01 điện thoại di động Samsung, 01 điện thoại di động Oppo cho Lê Quý B.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 11/8/2025 của Phòng thi hành án dân sự khu vực 3- tỉnh Đồng Nai)

Buộc Lê Quý B giao nộp 400.000 đồng tiền bán trái phép chất ma túy vào ngân sách nhà nước.

3.*Về án phí*: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. *Quyền kháng cáo*: Căn cứ Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo Lê Quý B có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
-Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3- Đồng Nai
-Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Công an tỉnh Đồng Nai;
-Trại giam công an tỉnh Đồng Nai;
-Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai.
- Ủy ban nhân dân nơi cư trú.
- Lưu hồ sơ- văn phòng.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Thị Quỳnh